

Số: 271/QĐ-ĐHHD

Hải Dương, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy định về Bảo đảm chất lượng giáo dục
của Trường Đại học Hải Dương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng sư phạm và trung cấp sư phạm ban hành kèm Văn bản số 756/QLCL-KDCLGD ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Cục Quản lý chất lượng.

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 5/2/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuẩn cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐT ngày 16/6/2023 của Hội đồng Trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hải Dương;

Theo đề nghị của Trường phòng Bảo đảm chất lượng - Thanh tra,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Hải Dương.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường, các cá nhân có liên quan và người học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, HĐT (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, Phòng BĐCL-TT.



TS. Nguyễn Thị Hồng Gấm



UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY ĐỊNH

Bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Hải Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số **271**/QĐ-ĐHHD ngày **09** tháng 4 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về cơ cấu tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục đại học (BĐCLGD) và chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị, cá nhân có liên quan; các hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục đại học theo chức năng và kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường Đại học Hải Dương (ĐHHD);
2. Quy định này được áp dụng đối với các cá nhân, đơn vị chức năng, đơn vị đào tạo và các tổ chức liên quan thuộc và trực thuộc Trường ĐHHD.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Chất lượng giáo dục* là sự đáp ứng mục tiêu của cơ sở giáo dục (CSGD) hoặc của chương trình đào tạo (CTĐT) đề ra, phù hợp với nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước, trên cơ sở thực hiện Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học.
2. *Bảo đảm chất lượng giáo dục đại học* là sự cam kết thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách, mục tiêu, cơ chế quản lý các hoạt động, điều kiện nguồn lực cùng các biện pháp khác để duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu đề ra và hoạt động trên cơ cấu tổ chức BĐCLGD thường xuyên và liên tục cải tiến.
3. *Hệ thống Bảo đảm chất lượng giáo dục* là sự kết hợp của các quan điểm chủ trương, chính sách, cơ cấu bộ máy, cơ chế, công cụ, tiêu chuẩn, quy trình, quy định cùng các nguồn lực tiếp cận, sử dụng để duy trì nâng cao chất lượng giáo dục.
4. *Quy trình bảo đảm chất lượng giáo dục* là các thủ tục và quy trình triển khai các hoạt động BĐCLGD.
5. *Đánh giá chất lượng giáo dục* là quá trình sử dụng các phương thức, công cụ để xác định mức độ đáp ứng theo mục tiêu đề ra của CSGD hoặc của CTĐT.
6. *Bộ tiêu chuẩn và các tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục* là mức độ yêu cầu, điều kiện mà CSGD hoặc CTĐT phải đáp ứng để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

7. *Tự đánh giá chất lượng giáo dục* là quá trình CSGD tự xem xét, nghiên cứu, đối chiếu với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD hoặc CTĐT để báo cáo về tình trạng chất lượng, hiệu quả các hoạt động là cơ sở để tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn đã quy định.

8. *Đánh giá ngoài chất lượng giáo dục* là quá trình khảo sát, nghiên cứu, xem xét của một tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để xác định mức độ đáp ứng Bộ tiêu chuẩn đánh giá.

9. *Kiểm định chất lượng giáo dục* là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ đáp ứng của CSGD hoặc của CTĐT đối với Bộ tiêu chuẩn đánh giá.

10. *Cải tiến chất lượng giáo dục* là hoạt động điều chỉnh hệ thống văn bản, quy định, quy trình kết hợp với các nguồn lực khác để khắc phục những tồn tại, thiếu sót của CSGD hoặc của CTĐT nhằm nâng cao chất lượng.

11. *Triết lý giáo dục* là một tập hợp các quan điểm cốt lõi định hướng mục tiêu giáo dục, nội dung và phương pháp dạy học, vai trò của giảng viên và người học trong hoạt động giáo dục.

Điều 3. Mục tiêu và nguyên tắc bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường ĐHHĐ

1. Mục tiêu bảo đảm chất lượng giáo dục đại học

a) Mục tiêu tổng quát của bảo đảm chất lượng giáo dục đại học:

Xây dựng văn hóa chất lượng; vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng thông minh để đạt mục tiêu đào tạo, nghiên cứu khoa học, kết nối phục vụ cộng đồng; thực hiện thành công kiểm định chất lượng giáo dục; hướng đến thứ bậc cao trong xếp hạng đại học.

b) Mục tiêu cụ thể của bảo đảm chất lượng giáo dục đại học:

- Phát triển bền vững các giá trị chất lượng;
- Hoàn thiện và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng, trong đó kiện toàn về bộ máy, cập nhật quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục; ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, kế hoạch trung và dài hạn, các hướng dẫn và quy định, quy trình cho các hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục;
- Thực hiện chuyển đổi số đối với hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục, cụ thể là ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động bảo đảm chất lượng với trọng tâm là xây dựng hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục;
- Thực hiện thành công kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế;
- Tham gia các bảng xếp hạng đại học có uy tín, trong đó xây dựng các chỉ dẫn hoạt động của trường, để hướng đến thứ hạng cao trong nước và thế giới;
- Bảo đảm lợi ích phù hợp của viên chức, người lao động, người học và các bên liên quan khác.

2. Nguyên tắc hoạt động của bảo đảm chất lượng giáo dục đại học

Để đạt được mục tiêu bảo đảm chất lượng đề ra hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục đại học của Trường ĐHHD được xây dựng trên 3 nguyên tắc sau:

a) Bảo đảm trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ và có tính hệ thống; luôn bám sát Sứ mệnh, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Triết lý giáo dục và Chiến lược phát triển của Trường trong từng giai đoạn;

b) Thống nhất về chỉ tiêu, biểu mẫu, hệ thống văn bản, quy trình để theo dõi, triển khai và đo lường được kết quả thực hiện đồng thời bảo đảm khả năng đối sánh trong nước và quốc tế;

c) Các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá và các báo cáo hoạt động của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Hải Dương phải được công khai minh bạch và phải có đầy đủ hệ thống minh chứng để hướng tới hình thành văn hóa chất lượng trong toàn bộ các hoạt động của Trường ĐHHD.

Chương II

HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

Điều 4. Mục tiêu

Hệ thống ĐBCLGD bên trong của Trường được thiết kế và phát triển với mục tiêu liên tục đánh giá, đo lường, kiểm soát, duy trì và cải tiến chất lượng của mọi hoạt động chủ yếu của Trường như học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Hệ thống ĐBCLGD bên trong của Trường có hai mục tiêu chính:

1. Đánh giá, đo lường, kiểm soát chất lượng toàn diện và cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của Trường, bảo đảm thực hiện chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

2. Sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu, tiêu chuẩn, quy định của các tổ chức, cơ quan kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 5. Cấu trúc hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục đại học của Trường ĐHHD

Trường ĐHHD, với sự vận dụng phù hợp theo cơ chế Trường tự chủ và theo các điều kiện thực tế của Trường, áp dụng mô hình ĐBCLGD theo tiêu chuẩn chất lượng của trường đại học và các chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo đó, hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục đại học của Trường ĐHHD gồm 2 cấp: Cấp trường và cấp đơn vị.

Hệ thống ĐBCLGD cấp trường gồm Hội đồng ĐBCLGD cấp trường và bộ phận chuyên trách ĐBCLGD cấp trường là Phòng Bảo đảm chất lượng - Thanh tra;

Hệ thống ĐBCLGD cấp đơn vị gồm các Ban ĐBCLGD của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường.

Điều 6. Chức năng và nguyên tắc hoạt động của Hội đồng bảo đảm chất lượng giáo dục Trường ĐHHD

1. Chức năng của Hội đồng BDCLGD Trường ĐHHD

Hội đồng BDCLGD có chức năng tư vấn cho Hiệu trưởng về các vấn đề liên quan tới công tác BDCLGD nhằm duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục của Trường; tư vấn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo mục tiêu, chiến lược phát triển của Trường phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học và các quy định liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tư vấn về xây dựng chiến lược và kế hoạch BDCLGD của Trường; giám sát và đánh giá việc triển khai các hoạt động thực hiện chiến lược và kế hoạch BDCLGD và các vấn đề khác liên quan tới BDCLGD của Trường.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng BDCLGD Trường ĐHHD

a) Xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành chiến lược và Kế hoạch hàng năm về công tác Bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục Trường; triển khai tự đánh giá kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo của Trường;

b) Giám sát và tổ chức đánh giá việc thực hiện chiến lược, kế hoạch BDCLGD của Trường;

c) Giám sát và tổ chức thực hiện các hoạt động đánh giá nội bộ, giám sát việc triển khai các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục của Trường và các chương trình đào tạo của Trường;

d) Tư vấn cho Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các văn bản, quy định của Trường trong hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường;

đ) Xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành các chương trình, đề án cải thiện nâng cao chất lượng giáo dục đại học nhằm thúc đẩy việc phát triển văn hóa chất lượng tại Trường ĐHHD.

3. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng BDCLGD Trường ĐHHD

Hội đồng BDCLGD Trường ĐHHD được thành lập, giải thể theo quyết định của Hiệu trưởng. Hội đồng có từ 31 đến 35 thành viên, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện Ban Giám hiệu, thư ký Hội đồng là Trưởng phòng BDCL-TT. Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thư ký và các Ủy viên Hội đồng. Nhiệm kỳ của Hội đồng theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng (hoặc có thể bổ sung thay thế hàng năm).

4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng BDCLGD Trường ĐHHD

Hội đồng họp thường kỳ mỗi năm 2 lần. Trường hợp cần thiết Hội đồng có thể họp phiên bất thường. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Nghị quyết của Hội đồng được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu công khai hoặc bỏ phiếu kín, Nghị quyết được thông qua khi có trên 50% số thành viên Hội đồng nhất trí.

Điều 7. Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Bảo đảm chất lượng - Thanh tra trong Hệ thống BĐCLGD

1. Phòng Bảo đảm chất lượng - Thanh tra là bộ phận thường trực giúp Hội đồng BĐCLGD trong quá trình tổ chức, triển khai các hoạt động BĐCL và Kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Tư vấn cho Hội đồng BĐCLGD trong việc xây dựng các mục tiêu, chính sách, quy trình, quy định và các kế hoạch cụ thể của hoạt động BĐCLGD trong toàn Trường.

3. Là đơn vị tham mưu cho Hiệu trưởng về triển khai, điều phối các hoạt động BĐCLGD theo chiến lược, chính sách, kế hoạch BĐCL hàng năm; đồng thời là đơn vị giám sát, hỗ trợ hệ thống BĐCLGD cấp cơ sở về mặt chuyên môn nghiệp vụ như: xây dựng hệ thống BĐCLGD nội bộ, triển khai tự đánh giá, đánh giá ngoài, thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá.

Điều 8. Cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các Ban BĐCLGD trong hệ thống BĐCLGD cấp đơn vị

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc trường có Ban BĐCLGD với cơ cấu nhân sự tối thiểu 02 người gồm Trưởng đơn vị và 01 giảng viên hoặc nhân viên có thâm niên công tác tại đơn vị tối thiểu 5 năm để kiêm nhiệm công tác BĐCLGD của đơn vị; Ban BĐCLGD của đơn vị do Trưởng đơn vị đề cử và Hiệu trưởng quyết định, số lượng thành viên được xác định phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quy mô hoạt động của đơn vị.

2. Ban BĐCLGD của đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch BĐCLGD của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện các quy định, quy trình BĐCLGD của Trường; tổ chức triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch BĐCLGD hàng năm của Trường và đơn vị; chỉ đạo và giám sát việc thực hiện những biện pháp cải tiến chất lượng trong các hoạt động của đơn vị báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ BĐCLGD tại Hội đồng BĐCLGD cấp trường qua phòng BĐCL-TT.

Điều 9. Các quy định và quy trình bảo đảm chất lượng

Mục đích ban hành quy định và quy trình quản lý nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch trong công tác quản lý và tính xuyên suốt khi vận hành trên thực tế của các Khoa/Phòng/Trung tâm trong toàn Trường.

1. Các văn bản quy định, quy trình về Bảo đảm chất lượng của Trường
 - a) Ban hành, chuẩn hóa các quy định, quy trình BĐCLGD thống nhất trong toàn Trường, gồm có:
 - b) Chiến lược và chính sách về BĐCLGD;
 - c) Sổ tay bảo đảm chất lượng;
 - d) Các văn bản liên quan đến các KPIs và các chỉ tiêu phấn đấu chính để đo lường, đánh giá kết quả công tác BĐCLGD của Trường;
 - đ) Bộ chỉ số để đo lường, đánh giá kết quả công tác BĐCLGD;
 - e) Quy định về chế độ báo cáo thông tin BĐCLGD;
 - g) Quy định về tổ chức hoạt động khảo sát ý kiến phản hồi các bên liên quan về các điều kiện BĐCLGD giáo dục;
 - h) Quy định về so chuẩn, đối sánh chất lượng giáo dục;

- i) Quy trình tự đánh giá (Chương trình đào tạo và cơ sở giáo dục);
 k) Quy trình chuẩn bị đánh giá ngoài (cấp CTĐT và cấp CSGD);
 l) Quy định về lưu trữ tài liệu và minh chứng cho công tác BDCLGD.
 2. Danh mục các Quy trình bảo đảm chất lượng

QUY TRÌNH	TÊN QUY TRÌNH	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
Đảm bảo hoạt động đánh giá người học	1. Quy trình tuyển sinh.	- Phòng đào tạo - HTQT
	2. Quy trình xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo.	
	3. Quy trình sao lưu dữ liệu.	- Khoa chuyên môn
	4. Quy trình xây dựng đề thi, ngân hàng đề thi.	
	5. Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần thi viết, trắc nghiệm khách quan, thi vấn đáp.	- Phòng BDCL-TT
	6. Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần trên máy tính.	
	7. Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần giáo dục thể chất.	
	8. Quy trình phúc khảo bài thi	
	9. Quy trình xét tốt nghiệp.	-Phòng đào tạo -HTQT -Phòng ĐT sau đại học
Bảo đảm chất lượng đội ngũ	10. Quy trình quy hoạch nguồn nhân lực.	- Phòng TC-TH
	11. Quy trình tuyển dụng và lựa chọn đội ngũ lãnh đạo, giảng viên, chuyên viên, nhân viên.	
	12. Quy trình bổ nhiệm viên chức quản lý.	
	13. Quy trình xét thi đua, khen thưởng viên chức.	
Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất	14. Quy trình đánh giá năng lực lãnh đạo, giảng viên, chuyên viên, nhân viên	- Phòng HC-QT
	15. Quy trình mua sắm vật tư, thiết bị	
	16. Quy trình bảo trì, thay mới thiết bị	
Bảo đảm chất lượng hỗ trợ người học	17. Quy trình tiếp nhận tài trợ cơ sở vật chất	- Phòng CTSV-VL - Phòng ĐT – HTQT
	18. Quy trình giải quyết hồ sơ chính sách SV	
	19. Quy trình xử lý các thủ tục hành chính cho SV (Cấp giấy xác nhận, Giấy giới thiệu, Giấy chứng nhận, Bảng điểm...)	
	20. Quy trình hỗ trợ việc làm cho SV	-Phòng CTSV-VL
	21. Quy trình đánh giá rèn luyện cho SV	
	22. Quy trình xét cấp học bổng.	
	23. Quy trình khảo sát SV về chất lượng GV, học phần, CTĐT; chất lượng dịch vụ, phục vụ, cơ sở vật chất	-Phòng BDCL-TT
	24. Quy trình phục vụ bạn đọc	-Phòng KH công nghệ -TT-TV
	25. Quy trình Bổ sung tài liệu, giáo trình.	

3. Những chính sách, quy định, quy trình này được xây dựng nhằm cụ thể hóa mối quan hệ giữa các quá trình tương tác chính trong hoạt động BDCLGD, những hoạt động được ưu tiên thực hiện trong quá trình vận hành hệ thống BDCLGD bên trong của Trường Đại học Hải Dương.

Chương III

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VỀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG

Điều 10. Tuyển sinh và nhập học

1. Đơn vị chức năng tham mưu trong việc xây dựng kế hoạch, chính sách và truyền thông để tuyển sinh cho các chương trình đào tạo khác nhau.

2. Các tiêu chí lựa chọn người học có chất lượng được xây dựng phù hợp với chương trình đào tạo.

3. Việc tổ chức công tác tuyển sinh và nhập học được thực hiện theo quy trình có biện pháp giám sát chặt chẽ và được cải tiến để bảo đảm tính phù hợp và hiệu quả.

4. Các phòng chức năng xây dựng quy trình tuyển sinh và nhập học bảo đảm đúng theo quy chế tuyển sinh.

Điều 11. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học

1. Xây dựng hệ thống để thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành các chương trình dạy học cho tất cả các chương trình đào tạo và các môn học/học phần có sự đóng góp và phản hồi của các bên liên quan.

2. Có hệ thống xây dựng, rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và các môn học/học phần để phù hợp với nhu cầu của các bên liên quan.

3. Các đề cương môn học/học phần, kế hoạch giảng dạy của chương trình đào tạo và các môn học/học phần được văn bản hóa, phổ biến và thực hiện trên chuẩn đầu ra.

4. Việc rà soát quy trình thiết kế, đánh giá và rà soát chương trình dạy học được thực hiện.

5. Quy trình thiết kế, đánh giá và chương trình dạy học được cải tiến để bảo đảm sự phù hợp và cập nhật nhằm đáp ứng nhu cầu luôn thay đổi của các bên liên quan.

Điều 12. Giảng dạy và học tập

1. Giảng viên tham gia giảng dạy theo kế hoạch của Trường phải tuân thủ đúng các quy định về thời gian, thời lượng và chuẩn đầu ra của học phần, của chương trình đào tạo.

2. Tổ chức lấy ý kiến của các bên liên quan về chất lượng đào tạo được định kỳ thực hiện để làm cơ sở cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo.

3. Các Khoa trực thuộc Trường phối hợp với Phòng BDCL-TT triển khai hoạt động đánh giá giảng viên theo quy định.

4. Định kỳ hàng năm, các Khoa trực thuộc Trường tổ chức cho giảng viên tự đánh giá để làm cơ sở cho việc tổ chức bồi dưỡng, cải tiến nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên, làm cơ sở dữ liệu cho hoạt động tự đánh giá kiểm định chất lượng của Trường.

5. Các khoa thiết lập được hệ thống lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục và để đạt được chuẩn đầu ra.

6. Triển khai được hệ thống thu hút, tuyển chọn đội ngũ giảng viên, phân công nhiệm vụ dựa trên trình độ chuyên môn, năng lực, thành tích chuyên môn và kinh nghiệm.

Điều 13. Đánh giá người học

1. Thiết lập được hệ thống lập kế hoạch và lựa chọn các loại hình đánh giá người học phù hợp trong quá trình học tập.

2. Các hoạt động đánh giá người học được thiết kế phù hợp với việc đạt được chuẩn đầu ra.

3. Các phương pháp đánh giá và kết quả đánh giá người học được rà soát để bảo đảm độ chính xác, tin cậy, đạt bằng và hướng tới đạt chuẩn đầu ra.

4. Các loại hình và các phương pháp đánh giá người học được cải tiến để bảo đảm độ chính xác, tin cậy, đạt bằng và hướng tới đạt chuẩn đầu ra.

5. Các Khoa, đơn vị quản lý đào tạo, quản lý ngành đào tạo và Phòng Công tác sinh viên -Việc làm phối hợp với Phòng ĐCL-TT và các đơn vị trong Trường xây dựng dữ liệu về hoạt động đào tạo của Trường, tình hình người học tốt nghiệp, tốt nghiệp quá hạn, tình hình người học bỏ học, bị buộc thôi học, bị xử lý về học tập, tình hình việc làm và thu nhập của người học sau tốt nghiệp.

Điều 14. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học

1. Các đơn vị được giao nhiệm vụ trong công tác quản lý và phục vụ đào tạo có trách nhiệm thực hiện các quy định, quy trình về ĐBCLGD đã được Trường ban hành.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đáp ứng theo yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

3. Thư viện đảm bảo có đầy đủ sách, giáo trình, tài liệu tham khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giảng viên và người học.

4. Hồ sơ, văn bản quản lý phải được soạn thảo, sắp xếp và lưu trữ theo đúng quy chế về công tác văn thư lưu trữ của Trường.

5. Các quy chế, quy định khi ban hành phải tuân thủ đúng quy trình và phải được định kỳ rà soát, chỉnh sửa, bổ sung thường xuyên để cải tiến theo yêu cầu thực tiễn.

6. Các loại hồ sơ, văn bản của đơn vị dùng làm minh chứng cho công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng của Trường được sắp xếp thứ tự theo danh mục chuẩn bị, bàn giao đầy đủ, kịp thời cho Hội đồng Tự đánh giá khi có yêu cầu.

7. Các đơn vị được phân công theo chức năng, nhiệm vụ có kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học, tổ chức lấy ý kiến của các bên liên quan về

chất lượng công tác quản lý và phục vụ đào tạo được định kỳ thực hiện để làm cơ sở cải tiến chất lượng công tác quản lý và phục vụ đào tạo.

Điều 15. Đào tạo ngắn hạn và bồi dưỡng nghiệp vụ

1. Trường thiết kế và cung cấp các khóa đào tạo ngắn hạn, các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.
2. Chương trình đào tạo ngắn hạn và bồi dưỡng nghiệp vụ phải gắn liền với một ngành đào tạo hoặc một số ngành đào tạo (liên ngành).
3. Hoạt động đào tạo ngắn hạn và bồi dưỡng nghiệp vụ phải được rà soát và điều chỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

Điều 16. Quản lý nghiên cứu khoa học

1. Cán bộ, giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học phải tuân thủ Quy chế quản lý khoa học của Trường.
2. Định kỳ hàng năm, các giảng viên tự đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học để làm cơ sở cho việc xác nhận và đánh giá nghĩa vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, làm cơ sở dữ liệu cho hoạt động tự đánh giá kiểm định chất lượng của Trường.
3. Thiết lập được hệ thống chỉ đạo, điều hành, thực hiện, giám sát và rà soát các hoạt động nghiên cứu, chất lượng cán bộ nghiên cứu, các nguồn lực và các hoạt động liên quan đến nghiên cứu.
4. Phòng Khoa học Công nghệ - Thông tin – Thư viện đề xuất chiến lược tìm kiếm nguồn kinh phí phục vụ nghiên cứu, thúc đẩy nghiên cứu, phát kiến khoa học, hợp tác và nghiên cứu đỉnh cao được triển khai để đạt được tầm nhìn và sứ mạng của Trường.
5. Phòng Khoa học Công nghệ - Thông tin – Thư viện lưu trữ, thống kê số liệu nghiên cứu khoa học hàng năm của toàn Trường. Các chỉ số thực hiện chính được sử dụng để đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu.
6. Công tác quản lý nghiên cứu được cải tiến để nâng cao chất lượng nghiên cứu và phát kiến khoa học.

Điều 17. Quản lý tài sản trí tuệ

1. Thiết lập được hệ thống quản lý và bảo hộ bản quyền và kết quả nghiên cứu.
2. Hệ thống ghi nhận, lưu trữ và khai thác tài sản trí tuệ được triển khai.
3. Hệ thống rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ được triển khai thực hiện.
4. Công tác quản lý tài sản trí tuệ được cải tiến để bảo hộ Trường, cán bộ nghiên cứu và các lợi ích cộng đồng.

Điều 18. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học

1. Xây dựng hệ thống để thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu.

2. Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu.

3. Hệ thống rà soát tính hiệu quả của hợp tác và đối tác nghiên cứu được triển khai thực hiện.

4. Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được mục tiêu nghiên cứu.

Điều 19. Kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Xây dựng được kế hoạch kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng để thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của Trường.

2. Các chính sách và hướng dẫn cho hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được thực hiện.

3. Triển khai được hệ thống đo lường, giám sát việc kết nối và phục vụ cộng đồng.

4. Việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Chương IV

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Điều 20. Kết quả đào tạo

1. Tỷ lệ người học đạt yêu cầu và tỷ lệ thôi học của tất cả các chương trình đào tạo, các môn học/học phần được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

2. Thời gian tốt nghiệp cho tất cả các chương trình đào tạo được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

3. Khả năng có việc làm của người học tốt nghiệp của tất cả các chương trình đào tạo được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

4. Mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng của người học tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

Điều 21. Kết quả nghiên cứu và đổi mới sáng tạo

1. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

2. Loại hình và khối lượng nghiên cứu của người học được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

3. Loại hình và số lượng của các công bố khoa học bao gồm cả các trích dẫn được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

4. Loại hình và số lượng của các tài sản trí tuệ được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

5. Ngân quỹ cho từng loại hoạt động nghiên cứu được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

6. Kết quả nghiên cứu và sáng tạo, bao gồm việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp v.v... được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

Điều 22. Kết quả phục vụ cộng đồng

1. Loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

2. Tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

3. Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với nggời học và đội ngũ cán bộ, giảng viên, người lao động được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

4. Sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến.

Điều 23. Kết quả tài chính và thị trường

1. Kết quả tài chính và các chỉ số tài chính của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

2. Kết quả và các chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Phòng Bảo đảm chất lượng - Thanh tra

1. Phối hợp với các đơn vị chức năng trong việc xây dựng, trình Hiệu trưởng phê duyệt, triển khai và giám sát thực hiện các kế hoạch BDCLGD của Trường.

2. Hỗ trợ chuyên môn đối với các Ban BDCLGD tại cấp đơn vị.

3. Báo cáo Hiệu trưởng, Hội đồng BDCLGD Trường về kết kết quả hoạt động BDCL theo nội dung hoạt động BDCLGD, theo kế hoạch hàng năm và theo giai đoạn chiến lược của Trường.

Điều 25. Các đơn vị thuộc và trực thuộc trường

1. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch BDCLGD của đơn vị trên cơ sở kế hoạch BDCLGD của Trường.

2. Phối hợp với Phòng Bảo đảm chất lượng - Thanh tra trong việc xây dựng kế hoạch BDCLGD, hoạt động báo cáo về BDCLGD.

Điều 26. Nguồn lực cho hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Bảo đảm chất lượng giáo dục là trách nhiệm của mọi cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động của Trường.

2. Hàng năm, phòng Tổ chức - Tổng hợp phối hợp với các đơn vị xác định và đáp ứng nhu cầu đào tạo bồi dưỡng nhân sự về công tác BĐCLGD.

3. Phòng Hành chính - Quản trị, Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ là các đơn vị đầu mối bảo đảm về cơ sở vật chất, hạ tầng thông tin cho hoạt động BĐCLGD;

4. Phòng Tài chính - Kế toán là đơn vị đầu mối bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động BĐCLGD theo quy định.

5. Các đơn vị được phép nhận viện trợ, tài trợ, quà biếu tặng, cho và huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác theo quy định của Nhà nước và của Trường.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-ĐHHD, ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Dương.

2. Tùy theo điều kiện cụ thể, Quy định có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. 

